

TRƯỜNG THỰC HÀNH SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC VINH TRONG CÔNG TÁC RÈN NGHỀ CHO SINH VIÊN

PHAN XUÂN PHỒN*

Ngày nhận bài: 10/07/2016; ngày sửa chữa 15/07/2016; ngày duyệt đăng: 15/07/2016.

Abstract: Training professional competence is the key task at Pedagogic Practice College - Vinh University in line with orientation of education reform. The article mentions Pedagogic Practice College - Vinh University in term of necessary of establishment and advantages of facilities in training professional skills for students at this college.

Keywords: Pedagogical practice, training professional skills.

1. Vài nét về Trường Đại học (ĐH) Vinh

Trường ĐH Vinh là đơn vị hành chính sự nghiệp, trực thuộc Bộ GD-ĐT, là cơ sở đào tạo ĐH đa ngành, đa cấp ở khu vực Bắc Trung bộ, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và thích ứng nhanh với thể giới việc làm; là một trong 17 trường ĐH trọng điểm quốc gia Việt Nam, một trung tâm nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực và chuyển giao công nghệ lớn của khu vực Bắc miền Trung và cả nước, đơn vị Anh hùng Lao động thời kì đổi mới.

Tiền thân là Trường ĐH Sư phạm với nhiệm vụ chính là đào tạo giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục nhưng trước những yêu cầu bức thiết về đào tạo nguồn nhân lực phục vụ sự phát triển KT-XH nên từ cuối những năm 1980, Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã quyết tâm đưa Trường trở thành một trung tâm đào tạo đa ngành. Từ năm 1991, ngoài việc tiếp tục duy trì, phát triển và hoàn thiện các ngành đào tạo sư phạm, Trường đã mở rộng và phát triển hàng chục mã ngành ngoài sư phạm để không ngừng đáp ứng các yêu cầu của xã hội về nhân lực trên các lĩnh vực: kinh tế, nông, lâm, ngư nghiệp, xây dựng, điện tử viễn thông, luật, công nghệ thông tin...

Năm học 2015-2016, Trường có 50 ngành đào tạo ĐH, 35 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ, 15 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ. Nhà trường có Trường Trung học phổ thông (THPT) Chuyên với 6 môn chuyên, Trường Thực hành sư phạm (THSP) với 4 cấp học chất lượng cao với quy mô gần 45.000 học sinh (HS), sinh viên (SV), học viên đến từ 54 tỉnh, thành trong cả nước. Ngoài ra, Trường còn liên kết với các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước đào tạo các trình độ ĐH và sau ĐH nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực có

trình độ cao cho đất nước.

Đội ngũ cán bộ quản lí, giảng viên và nhân viên của Trường ĐH Vinh không ngừng lớn mạnh. Hiện nay, nhà trường đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ với hơn 1.000 người; trong đó có 62 giáo sư, phó giáo sư, hơn 200 tiến sĩ, gần 500 thạc sĩ. Ngoài ra, còn có hàng trăm nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia đào tạo ĐH và sau ĐH tại Trường ĐH Vinh.

Trường có 18 khoa đào tạo, 22 phòng ban, trung tâm, trạm: Tổ chuyên trách. Hệ thống thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất (CSVC) của trường ngày càng được hoàn thiện, hiện đại hoá, đáp ứng yêu cầu đào tạo đa ngành. Hệ thống phòng học, giảng đường đạt tiêu chuẩn đã và đang được xây dựng; hệ thống phòng thí nghiệm, thư viện đang được hoàn chỉnh, hiện đại hoá... 57 năm xây dựng và trưởng thành, Trường ĐH Vinh được tặng thưởng nhiều phần thưởng, danh hiệu cao quý. Nhà trường đã được tặng thưởng: Huân chương Độc lập hạng Nhất (2009, 2014), Huân chương Hữu nghị của Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào (2009, 2011), danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kì đổi mới (2004) và nhiều phần thưởng cao quý khác.

2. Sự cần thiết của việc thành lập Trường THSP - ĐH Vinh

Trường THSP - ĐH Vinh là cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, do Trường ĐH Vinh tự đảm bảo kinh phí đầu tư xây dựng CSVC và hoạt động bằng nguồn thu tự chủ của nhà trường; được

* Trường Đại học Vinh

UBND tỉnh Nghệ An thành lập và Sở GD-ĐT cấp phép hoạt động giáo dục;

Trường THSP - ĐH Vinh chịu sự quản lý của Trường ĐH Vinh về công tác tổ chức, người làm việc, CSVC và tài chính; Sở GD-ĐT Nghệ An quản lý về việc thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển giáo dục, tổ chức thi tốt nghiệp, cấp bằng tốt nghiệp (kế hoạch phát triển giáo dục hằng năm và giai đoạn do Sở GD-ĐT thẩm định theo đề nghị của UBND TP. Vinh và quy hoạch chung của tỉnh Nghệ An). Trường là cơ sở thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV, thực hành bộ môn của các khoa sư phạm, là nơi tiến hành nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên, SV, học viên cao học và nghiên cứu sinh Trường ĐH Vinh.

Hiện nay, nhu cầu về thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của SV tất cả các ngành sư phạm của Trường ĐH Vinh là rất cấp bách. Thời điểm này, Trường ĐH Vinh đang có gần 42.000 SV các hệ. Hàng năm, Trường ĐH Vinh đã sử dụng hệ thống 10 trường mầm non; 10 trường tiểu học và gần 30 trường THPT của tỉnh Nghệ An và các tỉnh khác như Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Ninh Bình... làm địa điểm thực hành, thực tập sư phạm cho SV. Các mô hình trường mầm non và phổ thông hiện nay trên địa bàn tỉnh Nghệ An và các tỉnh khác nói chung chỉ đáp ứng được những điều kiện cơ bản của các hoạt động giáo dục và dạy học, chưa có sự đầu tư đặc biệt nào để phù hợp với đòi hỏi ngày càng cao trong công tác rèn nghề cho SV, chưa bắt nhịp được với xu thế hội nhập, tiên tiến hiện nay trong công tác đào tạo giáo viên các ngành sư phạm.

Trước yêu cầu cấp bách đó, Trường ĐH Vinh cần thiết phải có một trường THSP nhiều cấp học: mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và THPT để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV. Hơn nữa, Trường THSP - ĐH Vinh sẽ là nơi kết nối trực tiếp với các khoa đào tạo sư phạm của nhà trường triển khai thực hành bộ môn trong chương trình đào tạo; Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, thực nghiệm khoa học giáo dục cho SV, học viên, nghiên cứu sinh, giảng viên của Trường ĐH Vinh.

3. Trường THSP - ĐH Vinh, môi trường tốt trong công tác rèn nghề cho SV

3.1. Về cơ sở vật chất: CSVC kỹ thuật của trường phục vụ công tác chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non và giáo dục - dạy học HS phổ thông, phục vụ công tác THSP cho SV, gồm bốn khối nhà cao tầng với tổng

diện tích sử dụng là 15.300m²: - Có hơn 68 phòng học, hội trường, phòng họp và các phòng học bộ môn; - Có 4 phòng thư viện, phòng y tế và thiết bị trường học; - Có phòng tập đa năng, sân thể thao...

Trường có sân chơi, khung cảnh, khuôn viên, cảnh quan đẹp, an toàn... Phòng học có trang bị đầy đủ các phương tiện hiện đại hỗ trợ cho học tập và sinh hoạt như: Máy chiếu projector; tivi; computer; máy lạnh... Có đủ phòng chức năng, khu giáo dục thể chất. Thư viện đạt tiêu chuẩn tiên tiến, có hệ thống công nghệ thông tin kết nối Internet, có website thông tin hoạt động thường xuyên...

3.2. Về đội ngũ cố vấn chuyên môn, nghiệp vụ: Trường có đội ngũ cố vấn chuyên môn, nghiệp vụ là các giáo sư, tiến sĩ, giảng viên của các ngành sư phạm thuộc Trường ĐH Vinh như: Giáo dục tiểu học, Giáo dục mầm non, Sư phạm Toán học, Vật lý, Hóa học, Ngữ Văn, Ngoại Ngữ, Sinh học, Chính Trị, Thể dục, Giáo dục quốc phòng, Địa lý, Tin học... Đây là điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong công tác dạy học, giáo dục và hoạt động THSP cho SV tại trường.

3.3. Về đội ngũ giáo viên: Trường hiện nay có đội ngũ 05 cán bộ quản lý, 66 giáo viên cơ hữu của các bậc học. Trường hiện có 02 tiến sĩ, 18 thạc sĩ, 46 cử nhân. Ngoài ra trường còn có đội ngũ giáo sư, tiến sĩ, thạc sĩ là giảng viên của các khoa sư phạm của Trường ĐH Vinh làm cố vấn chuyên môn nghiệp vụ và tham gia thỉnh giảng cho trường. 100% giáo viên đạt trên chuẩn đối với bậc Mầm non và cấp Phổ thông; 100% giáo viên có kinh nghiệm ứng dụng CNTT trong dạy học, 50% giáo viên có trình độ Tiếng Anh B1 trở lên hoặc tương đương. 100% giáo viên xếp loại khá trở lên về chuẩn nghề nghiệp.

3.4. Về chương trình giảng dạy: - *Đối với bậc Mầm non:* Tăng cường các hoạt động ngoại khóa cho trẻ như: tham quan dã ngoại, hoạt động trải nghiệm, hoạt động nghệ thuật: Múa - Aerobic, hội họa... nhằm nâng cao kỹ năng cho trẻ mầm non; - *Đối với bậc Phổ thông:* Tăng cường hình thức dạy học các môn tự chọn theo hướng phát triển năng lực cá nhân của HS như: Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Nghệ thuật, Thể thao... Đối với HS cấp trung học cơ sở trở lên, bổ sung chương trình dạy học tiếp cận năng lực ở các môn Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ, Vật lý, Hóa học để HS lựa chọn. Tổ chức nhiều các hoạt động ngoại khóa hoặc thực hành bộ môn tại các cơ sở thực tế như: Bảo tàng quân đội, khu du lịch sinh thái, doanh trại bộ đội, nhà máy sản xuất... nhằm

đưa nội dung các môn học trong nhà trường đến gần với thực tiễn cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày, góp phần rèn luyện các kĩ năng mềm cho HS. Tăng cường dạy tiếng Anh trong nhà trường có sự tham gia của giáo viên bản ngữ. Tổ chức lớp song ngữ một số môn khoa học cơ bản...

3.5. Về phương pháp dạy học: Sử dụng phương pháp dạy học mới, 100% tiết dạy đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dẫn của Bộ và Sở GD-ĐT, có phương pháp đặc thù và khuyến khích sự chuyên cần...

3.6. Về dịch vụ chất lượng cao: Cung ứng các dịch vụ chất lượng cao như: Trường tổ chức bán trú; đưa đón HS; Tổ chức dịch vụ sinh nhật theo yêu cầu; Các hoạt động dã ngoại, tham quan học tập dưới hình thức ngắn ngày hoặc dài ngày; Tổ chức câu lạc bộ ngoại khóa các bộ môn năng khiếu thể thao, âm nhạc, hội họa, tiếng Anh, Tin học... góp phần giáo dục toàn diện trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng khiếu cho các em. Đặt mục tiêu 100% HS được tham gia các chương trình học kĩ năng sống, hoạt động xã hội.

* * *

Như vậy có thể nói, Trường THSP - ĐH Vinh là môi trường lí tưởng cho SV rèn nghề, là nơi tiếp nhận những đổi mới của giáo dục đang diễn ra thường xuyên ở các cấp học, bậc học. Chúng ta biết rằng, những kĩ năng sư phạm của SV không thể hình thành tự phát và không phải sinh ra đã có, mà cần phải được rèn luyện thường xuyên, lâu dài. Những kĩ năng tưởng chừng như đơn giản như viết vẽ bảng, thuyết trình, kĩ năng sử dụng các dụng cụ và đồ dùng dạy học, không chỉ trông cậy vào năng khiếu người học. Muốn làm được thì phải học, phải thực hành. Trường THSP - ĐH Vinh là trường có chất lượng tốt, là trường có nhiều giáo viên trẻ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, HS có nền nếp học tập tốt. Đây không chỉ là hình mẫu lí tưởng cho SV thực hành thường xuyên, kiến tập và thực tập, mà còn là điều kiện cho SV tôi luyện tay nghề, hình thành những phẩm chất nghề nghiệp cho SV.

Định hướng của nhà trường là tổ chức chăm sóc, giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục trẻ và HS đạt chất lượng cao theo mục tiêu, chương trình Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ GD-ĐT ban hành. Tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành chương trình các bậc học, cấp học cho trẻ và HS trong nhà trường. Xây dựng và phát triển nhà trường theo hướng trường THSP chất lượng cao, tổ chức bồi dưỡng, phát triển trẻ và HS có năng khiếu; phấn đấu trở thành đơn vị đi đầu

trong các hoạt động thi đua dạy học và giáo dục HS trên địa bàn TP. Vinh. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 14/03/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Đinh Quang Báo (2011). *Thực trạng đào tạo giáo viên phổ thông ở Việt Nam. Báo cáo kết quả tại Hội thảo về đào tạo giáo viên.* Đề tài độc lập cấp Nhà nước. Quỹ Hòa bình và Phát triển Việt Nam.
- [3] *Luật Giáo dục* (2005). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [4] Nguyễn Thị Kim Anh (2007). *Vai trò của trường thực hành sư phạm trong công tác đào tạo giáo viên.* Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
- [5] Hoàng Văn Thái (2013). *Trường thực hành sư phạm - Căn một mô hình chuẩn.* Văn phòng UBND tỉnh Bắc Ninh.

Phát triển năng lực giải quyết vấn đề...

(Tiếp theo trang 58)

Việc khai thác kiến thức liên môn *Toán - Tin* trong dạy học *Toán* ở trường trung học phổ thông nói chung và dạy học nội dung dãy số bị chặn (**Đại số và Giải tích 11**) nói riêng không những giúp HS nắm được kiến thức toán học, tin học cần thiết mà còn biết vận dụng vào GQVĐ thực tiễn. Qua đó, HS hiểu rõ hơn mối liên hệ mật thiết giữa toán học và tin học, đồng thời rèn luyện và phát triển được tư duy thuật toán, năng lực GQVĐ và khả năng lập trình. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Hồ Sĩ Đàm (chủ biên) (2007). *Tin học 11*. NXB Giáo dục.
- [2] Trần Văn Hạo (tổng chủ biên) (2007). *Đại số và Giải tích 11*. NXB Giáo dục.
- [3] Nguyễn Bá Kim (2005). *Phương pháp dạy học môn Toán*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Ngô Thị Tú Quyên (2015). *Khai thác mối quan hệ liên môn Toán - Tin nhằm phát triển tư duy thuật toán cho học sinh thông qua dạy học luyện tập kiểu mảng*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, số đặc biệt tháng 4, tr 26-28.
- [5] Xavier Roegiers (1996). *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển các năng lực ở nhà trường* (Đào Quang Trọng - Nguyễn Ngọc Nhị dịch). NXB Giáo dục.